|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN ..................  **TRƯỜNG ..................** |  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024** |

**MÔN: CÔNG NGHỆ 8**

**Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 điểm)**

***Hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau***

**Câu 1**. Khổ giấy A4 được quy định trong TCVN 7285: 2003 là khổ giấy có kích thước ?

**A.** 841 x 594 **B.** 594 x 420.

**C.** 297 x 210 **D.** 297 x 420

**Câu 2.** Trên bản vẽ kĩ thuật nét liền mảnh được dùng để vẽ ?

**A.** Đường tâm, đường trục. **B.** Đường bao thấy.

**C.** Đường kích thước, đường gióng. **D.** Đường bao khuất.

**Câu 3.** Trên bản vẽ kĩ thuật có ghi (Tỉ lệ 1:2) đó là tỉ lệ nào?

1. Tỉ lệ phóng to. B. Tỉ lệ thu nhỏ.

**C.** Tỉ lệ giữ nguyên. **D.** Cả 3 đáp án trên.

**Câu 4.** Mặt phẳng hình chiếu đứng là mặt phẳng nào sau đây?

**A.** Mặt phẳng nằm ngang. **B.** Mặt phẳng bên trái.

**C.** Mặt phẳng bên phải. **D.** Mặt phẳng chính diện.

**Câu 5**. Kim tự tháp là một khối đa diện thuộc hình?

1. Hình nón cụt. B. Hình chóp đều.

**C.** Hình nón. **D.** Hình lăng trụ đều.

**Câu 6.** Trên một bản vẽ có 3 hình chiếu là hình chữ nhật, đó là bản vẽ của khối hình nào?

**A.** Hình lăng trụ đều. **B.** Hình chóp đều.

**C.** Hình hộp chữ nhật. **D.** Hình trụ.

**Câu 7**. Nội dung của một bản vẽ chi tiết bao gồm ?

**A.** Hình biểu diễn. **B.** Kích thước, khung tên.

**C.** Hình biểu diễn, Yêu cầu kĩ thuật. **D.** Bao gồm cả B và C.

**Câu 8**. Phát biểu nào sau đây đúng về trình tự đọc bản vẽ chi tiết?

**A**. Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kĩ thuật.

**B.** Khung tên, kích thước, hình biểu diễn, yêu cầu kĩ thuật.

**C**. Hình biểu diễn, khung tên, kích thước, yêu cầu kĩ thuật.

**D.** Hình biểu diễn, kích thước, khung tên, yêu cầu kĩ thuật.

**Câu 9**. Bản vẽ lắp được dùng để làm gì?

1. Chế tạo và kiểm tra sản phẩm.
2. Dùng trong thiết kế, lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.

**C.** Lắp ráp và kiểm tra sản phẩm.

**D.** Thiết kế và sử dụng sản phẩm..

**Câu 10**. Phát biểu nào sau đây đúng về trình tự đọc bản vẽ lắp ?

**A.** Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, phân tích chi tiết, tổng hợp.

**B.** Khung tên, kích thước, hình biểu diễn, tổng hợp.

**C**. Hình biểu diễn, kích thước, phân tích chi tiết, tổng hợp.

**D**. Khung tên, bảng kê, hình biểu diễn, kích thước, phân tích chi tiết, tổng hợp.

**Câu 11**. Trong nội dung của một bản vẽ nhà bao gồm những hình biểu diễn nào?

**A.** Mặt đứng. **B.** Mặt bằng.

**C.** Mặt cắt. **D**. Tất cả các ý trên.

**Câu 12.** So với bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp có thêm nội dung nào dưới đây?

**A.** Yêu cầu kĩ thuật. **B.**Bảng kê.

**C**. Kích thước . **D**. Khung tên.

**Câu 13.** Bản vẽ lắp không có nội dung nào so với bản vẽ chi tiết ?

**A**. Hình biểu diễn. **B.** Yêu cầu kĩ thuật.

**C**. Kích thước . **D**. Khung tên.

**Câu 14.** Nội dung cần hiểu khi đọc các bộ phận của bản vẽ nhà cho ta biết ?

1. Số phòng, chiều cao ngôi nhà.
2. Số cửa đi và số phòng.

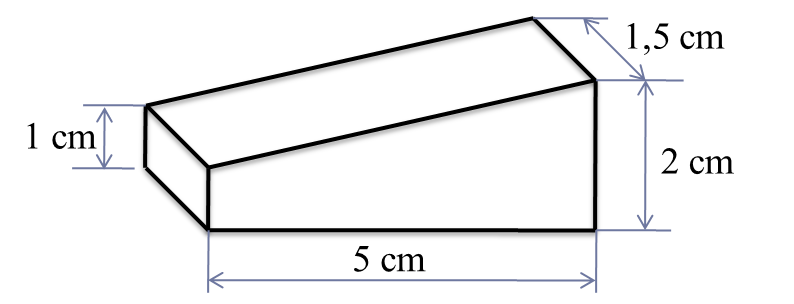
**C.** Số phòng, số cửa đi, số cửa sổ và các bộ phận khác của ngôi nhà.

**D.** Các bộ phận khác và số phòng của ngôi nhà.

**II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Từ khổ giấy A0, em hãy chia khổ giấy đó thành các khổ giấy A1, khổ giấy A2, khổ giấy A3 và khổ giấy A4?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Hãy vẽ 3 hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh và ghi kích thước theo yêu cầu trên bản vẽ kĩ thuật ? (Tỉ lệ 1:1).



*---------------Hết--------------*

(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 8**

**I. TRẮC NGHIỆM:** 7 điểm*(chọn đúng đáp án mỗi câu cho 0,5 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | C | C | B | D | B | C | D | A | B | D | D | B | B | C |

**II. TỰ LUẬN (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | \*Chia khổ giấy A0 thành các khổ giấy A1, A2, A3, A4:  - Xác định trung điểm của chiều dài khổ A0, gập đôi tờ A0 tại điểm vừa xác định, ta được khổ giấy A1.  - Xác định trung điểm của chiều dài khổ A1, gập đôi tờ A1 tại điểm vừa xác định, ta được khổ giấy A2.  - Xác định trung điểm của chiều dài khổ A2, gập đôi tờ A2 tại điểm vừa xác định, ta được khổ giấy A3.  - Xác định trung điểm của chiều dài khổ A3, gập đôi tờ A3 tại điểm vừa xác định, ta được khổ giấy A4. | 0.5  0,5  0,5  0.5 |
| 2 | - Vẽ đúng 3 hình chiếu theo tỉ lệ.  - Ghi đúng kích thước theo yêu cầu kĩ thuật. | 0,5  0,5 |